

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Mua sắm lúa giống HG383, Khang Dân 18 và phân bón nông nghiệp.
- Tên Dự toán: Mua lúa giống, phân bón hỗ trợ sản xuất các mô hình trồng lúa vụ Hè Thu năm 2026 trên địa bàn xã Quảng Điền.
- Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Quảng Điền.
- Địa điểm thực hiện: Số 51A Nguyễn Kim Thành, xã Quảng Điền, TP.Huế.
- Hình thức LCNT: Chào hàng cạnh tranh, trong nước qua mạng.
- Phương thức LCNT: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước
- Thời gian thực hiện: 15 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Giống lúa Khang Dân 18, XN1	+ Chất lượng đảm bảo theo quy chuẩn quốc gia về chất lượng hạt giống lúa QCVN 01-54:2011/BNNPTNT; + Hạt giống vàng sáng, hạt mẩy đều, không bị mối mọt; + Mỗi bao có trọng lượng 10kg/bao, có nhãn mác rõ ràng;
2	Giống lúa HG383, XN1	+ Có phiếu bảo hành và Quy trình hướng dẫn kỹ thuật gieo cấy gắn kèm trong bao; + Thời gian bảo hành: 01 vụ sản xuất; + Hàng mới 100%, còn hạn sử dụng trên 6 tháng kể từ ngày giao hàng.
3	Phân tổng hợp NPK 16-16-8	+ Thành phần: Đạm tổng số 16%; Lân hữu hiệu 16%; Kali hữu hiệu 8%. + Mỗi bao có trọng lượng 50 kg/bao; Bao nguyên, không bị rách, có đủ nhãn mác. + Đảm bảo chất lượng. Hàng mới 100%, còn hạn sử dụng trên 6 tháng kể từ ngày giao hàng. + Đảm bảo theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về

		chất lượng phân bón QCVN 01-189:2019/BNNPTNT.
4	Phân hữu cơ sinh học (Phân hữu cơ khoáng 432)	+ Thành phần: 15% chất hữu cơ và tỷ lệ dinh dưỡng NPK 4-2-3 (4% Đạm, 2% Lân, 3% Kali) cùng các nguyên tố trung lượng (Ca, Mg). + Mỗi bao có trọng lượng 50 kg/bao; Bao nguyên, không bị rách, có đủ nhãn mác + Đảm bảo chất lượng. Hàng mới 100%, còn hạn sử dụng trên 6 tháng kể từ ngày giao hàng.
5	Phân bón hữu cơ vi sinh	+ Thành phần: Chất hữu cơ 15%, Acid Humic 2,5%, Canxi (Ca): 1,0%; Các chủng vi sinh vật hữu ích Bacillus 1×10^6 CFU/g; Azotobacter: 1×10^6 CFU/g; Aspergillus sp: 1×10^6 CFU/g. + Mỗi bao có trọng lượng 50 kg/bao; Bao nguyên, không bị rách, có đủ nhãn mác. + Đảm bảo chất lượng. Hàng mới 100%, còn hạn sử dụng trên 6 tháng kể từ ngày giao hàng.

1.3. Các yêu cầu khác

- Tiến độ cung cấp hàng hóa: 15 ngày;
- Địa điểm cung cấp: Số 51A Nguyễn Kim Thành, xã Quảng Điền, TP.Huế

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ kèm theo.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

Kiểm tra hàng hóa khi giao hàng:

- Kiểm tra tại chỗ hàng hóa được bàn giao về số lượng, chủng loại, xuất xứ, nhãn hàng hóa.
- Kiểm tra sơ bộ đóng gói bên ngoài
- Nếu kết quả kiểm tra về số lượng, chủng loại, xuất xứ, quy cách hàng hóa chứng tỏ rằng hàng hóa phù hợp với Hợp đồng thì hai bên sẽ tiến hành ký Biên bản kiểm tra hàng hóa
- Các quy định khác theo quy định.